

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về gói thầu:

- Tên gói thầu: Xây dựng phần mềm phòng chống mã độc rút gọn .
- Địa điểm: Viện Nghiên cứu 486 - Bộ Tư lệnh 86. Địa chỉ: Ngõ 805, Nguyễn Hoàng Tôn, phường Xuân Đình, TP Hà Nội.
- Bên mời thầu: Viện Nghiên cứu 486 - Bộ Tư lệnh 86.
- Phạm vi cung cấp: Phạm vi công việc bao gồm các nội dung chi tiết được mô tả tại bảng Mẫu số 01A, Chương IV- Biểu mẫu mời thầu và dự thầu.
- Loại hợp đồng: Trọn gói.
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 90 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

1.2. Yêu cầu kỹ thuật

1.2.1. Yêu cầu về chức năng phần mềm

TT	Chức năng	Mô tả
1	Tối ưu quét thời gian thực trên máy tính	Không thiết lập vùng bảo vệ cho thư mục
		Không thiết lập vùng bảo vệ cho tập tin
		Loại bỏ tính năng duyệt web an toàn trên trình duyệt Chrome
		Loại bỏ tính năng duyệt web an toàn trên trình duyệt Firefox
		Loại bỏ tính năng duyệt web an toàn trên trình duyệt Microsoft Edge
2	Thực hiện bảo vệ thời gian thực USB khi có truy xuất vào	Không thực hiện quét thời gian thực trên máy tính
		Khi có USB kết nối vào máy tính: thực hiện quét khi có truy cập đến USB
3	Tối ưu hóa tính năng quét nhanh	Khi chọn tính năng quét nhanh, phần mềm quét RAM
		Khi chọn tính năng quét nhanh, phần mềm quét thư mục Programdata
4	Tối ưu hóa tính năng quét tùy chọn	Không quét 02 loại tệp tin có phần mở rộng dạng nén .rar, .zip

TT	Chức năng	Mô tả
		Chỉ quét các tập tin có kích thước nhỏ
5	Lập lịch quét mặc định	Mặc định tính năng lập lịch quét trên giao diện Mặc định chu kỳ thường xuyên của việc rà quét Thiết lập mặc định thời điểm bắt đầu rà quét Thiết lập mặc định kiểu quét được thực hiện khi tới lịch
6	Tối ưu, tinh chỉnh luồng quét mã độc	Tối ưu, giảm số lượng luồng quét phù hợp với cấu hình máy tính
7	Tối ưu thời gian cập nhật thông tin	Khi có phiên bản mới, phần mềm tự động tải và cập nhật lên phiên bản mới theo tần suất cố định. Khi cơ sở dữ liệu mới, phần mềm tự động tải và cập nhật cơ sở dữ liệu mới theo tần suất cố định. Cho phép kiểm tra cập nhật cơ sở dữ liệu mã độc Cho phép kiểm tra cập nhật dữ liệu chống thư rác Cho phép kiểm tra cập nhật dữ liệu kiểm soát các mối nguy cơ nâng cao (Advanced Threat Control)
8	Giao diện người dùng	Thay đổi màu sắc giao diện chính Thay đổi menu hiển thị: Loại bỏ 02 menu chức năng (chống mã độc tổng tiền, duyệt web an toàn) Thay đổi màu các biểu tượng trên giao diện Thay đổi màu shortcut, biểu tượng trên thanh tác vụ và trong khay hệ thống Thay đổi màu sắc của màn hình chờ khởi động giao diện Thay đổi màu khi chọn quét trực tiếp từ thư mục hoặc tập tin Tích hợp bộ cài phần mềm rút gọn vào bộ cài đặt thông thường Cho phép lựa chọn phiên bản cài đặt phù hợp (bản đầy đủ, bản rút gọn)

TT	Chức năng	Mô tả
		Thay đổi biểu tượng ứng dụng trong kho ứng dụng của hệ điều hành
9	Thiết lập giấy phép mặc định	Sau khi cài đặt xong tự động điền thông tin giấy phép mặc định
10	Tự động khởi động lại phần mềm	Tự động khởi động lại phần mềm sau thời gian cố định hoạt động liên tục

1.2.2. Yêu cầu cần đáp ứng đối với cơ sở dữ liệu

- Cơ sở dữ liệu của phiên bản rút gọn cần đáp ứng các yêu cầu cơ bản về hiệu suất và tối ưu hóa nhằm phù hợp với môi trường máy tính cấu hình thấp. Về mặt dung lượng, cơ sở dữ liệu phải được tối ưu hóa để giảm thiểu không gian lưu trữ cần thiết, đảm bảo có thể hoạt động trên các máy tính có ổ cứng hạn chế dưới 1GB dung lượng trống.

- Đồng thời, cơ sở dữ liệu cần đảm bảo tính toàn vẹn và bảo mật thông qua việc áp dụng các cơ chế mã hóa và chữ ký số phù hợp với các tiêu chuẩn an toàn thông tin. Khả năng tương thích với các phiên bản cơ sở dữ liệu khác nhau cũng cần được đảm bảo để duy trì tính đồng bộ trong hệ thống quản lý tập trung. Cuối cùng, cơ sở dữ liệu phải có khả năng hoạt động ổn định trong môi trường có tài nguyên hạn chế mà không gây ảnh hưởng đến hiệu suất tổng thể của hệ thống máy tính.

1.2.3. Yêu cầu về an toàn thông tin đối với phần mềm

Các yêu cầu cơ bản đảm bảo an toàn Hệ thống:

- An toàn máy chủ:
 - + Có sử dụng phần mềm phòng, chống mã độc trên máy chủ và có cơ chế tự động cập nhật phiên bản mới hoặc dấu hiệu nhận dạng mã độc mới cho phần mềm này;
 - + Có cơ chế xác thực bằng mật khẩu bảo đảm độ phức tạp cần thiết, yêu cầu thay đổi mật khẩu định kỳ theo quy định của tổ chức và có cơ chế phòng chống dò quét mật khẩu; Các thông tin xác thực phải được lưu trữ trên hệ thống dưới dạng mã hóa;
 - + Có phương án vô hiệu hóa các tài khoản mặc định hoặc không hoạt động trên hệ thống;
 - + Có ghi nhật ký hệ thống đối với hoạt động truy cập, quản trị máy chủ;
- An toàn ứng dụng:
 - + Có thiết lập yêu cầu ghi nhật ký truy cập, lỗi phát sinh;
- An toàn dữ liệu: Có phương án sử dụng hệ thống hoặc phương tiện lưu trữ độc lập để sao lưu dự phòng các dữ liệu quan trọng trên máy chủ. Việc sao lưu được thực hiện định kỳ theo quy định của tổ chức.
- Hệ thống sẽ được các cơ quan chức năng kiểm tra ATTT, giám định chất lượng khi nghiệm thu.

1.2.4. Các ràng buộc đối với hệ thống gồm: ràng buộc môi trường, sự phụ thuộc vào hệ thống nền tảng

Phiên bản rút gọn phải hoạt động trong môi trường máy tính có cấu hình thấp với những hạn chế đáng kể về tài nguyên hệ thống. Cụ thể, phần mềm cần thích ứng với môi trường có RAM dưới 2GB, CPU tốc độ thấp và dung lượng ổ cứng hạn chế. Ngoài ra, phần mềm phải có khả năng tương thích với các hệ thống bảo mật hiện có tại máy tính người dùng.

1.2.5. Yêu cầu về mỹ thuật, kỹ thuật cần đạt được của các giao diện chương trình

- Hệ thống sẽ cung cấp giao diện trực quan, dễ dùng, thân thiện với người sử dụng.
- Giao diện chương trình dùng các Font chuẩn của hệ thống như Arial hay Times News Romans. Người dùng không phải cài thêm bất cứ font chữ nào.
- Các chức năng phần mềm được xây dựng với một cơ chế thông báo lỗi thân thiện và rõ ràng. Thông báo lỗi phải được Việt hóa tối đa, giúp cho người sử dụng biết được lý do gây ra lỗi để tránh lặp lại các trường hợp tương tự.
- Các thông báo hướng dẫn rõ ràng, tường minh để người dùng có thể thực hiện hỏi đáp một cách dễ dàng.
- Có tín hiệu thể hiện trạng thái hệ thống đang xử lý thông tin. Tín hiệu này phải được sử dụng thống nhất trong toàn bộ màn hình xử lý của Hệ thống.

1.2.6. Các yêu cầu phi chức năng khác

- Yêu cầu về chuẩn tiếng Việt: Phần mềm phải hỗ trợ chuẩn ngôn ngữ Unicode (tiêu chuẩn TCVN 6909); hỗ trợ tiêu chuẩn Unicode về mặt lưu trữ dữ liệu, hỗ trợ nhiều bộ gõ khác nhau.
- Yêu cầu về mỹ thuật, kỹ thuật cần đạt được của các giao diện:
 - + Giao diện phải được thiết kế để phù hợp với nhiều độ phân giải màn hình khác nhau, phù hợp với chuẩn thiết kế giao diện, thể hiện được môi trường thân thiện cho người dùng khai thác, sử dụng thuận lợi.
 - + Giao diện có thể hiển thị linh hoạt trên các loại tính để bàn, máy xách tay.
 - + Ngôn ngữ sử dụng: Phần mềm phải hỗ trợ chuẩn ngôn ngữ Unicode (tiêu chuẩn TCVN 6909); hỗ trợ tiêu chuẩn Unicode về mặt lưu trữ dữ liệu, hỗ trợ nhiều bộ gõ khác nhau.

1.3. Các yêu cầu khác

- Cam kết dịch vụ do Nhà thầu cung cấp trong phạm vi gói thầu không vi phạm bản quyền tác giả và quyền sở hữu trí tuệ.
- Cam kết đào tạo, hướng dẫn sử dụng cho cán bộ của Chủ đầu tư có thể sử dụng thành thạo dịch vụ.
- Nhà thầu phải có văn bản cam kết sẽ cung cấp các tài liệu kèm theo khi bàn giao hàng hóa để chứng minh tính hợp lệ của hàng hoá đúng như nhà thầu chào trong hồ sơ dự thầu về kỹ thuật :
 - + Hóa đơn GTGT điện tử của Nhà thầu cấp cho Chủ đầu tư;

- + Tài liệu yêu cầu người sử dụng.
- + Tài liệu hướng dẫn sử dụng hệ thống.
- + Tài liệu phân tích, thiết kế hệ thống.
- + Tài liệu hướng dẫn quản trị vận hành hệ thống.
- + Tài liệu hướng dẫn kiểm tra tính năng hệ thống.
- + Giấy chứng nhận bản quyền phần mềm.

- Trong quá trình triển khai, giai đoạn vận hành thử nghiệm dịch vụ, cần có sự hỗ trợ, hướng dẫn liên tục của Nhà thầu, để người sử dụng thao tác thành thạo dịch vụ. Vì vậy, Nhà thầu cần cam kết bố trí tối thiểu 01 nhân sự cụ thể hỗ trợ tại địa điểm thi công.

- Trong trường hợp cần thiết, Chủ đầu tư sẽ yêu cầu nhà thầu trình bày giải pháp nhằm chứng minh tính đáp ứng, phù hợp theo đúng yêu cầu của E-HSMT (tại địa điểm của Chủ đầu tư hoặc tại địa điểm phù hợp,...). Trong vòng 03 ngày, kể từ ngày nhận được yêu cầu trình bày nhà thầu sẽ phải thực hiện các nội dung công việc theo đúng yêu cầu. Nhà thầu trình bày không đáp ứng bất kỳ 1 tiêu chí nào được quy định tại Chương III và Chương V E-HSMT được đánh giá là không đạt về yêu cầu kỹ thuật.

- Yêu cầu về Demo: Chậm nhất 07 ngày sau khi có Báo cáo đánh giá E-HSDT đăng tải trên cổng thông tin đấu thầu quốc gia, nhà thầu phải thực hiện Demo sản phẩm phần mềm ít nhất đạt các tính năng với thông tin chi tiết như sau:

- + Tính năng cần demo:

TT	Chức năng	Mô tả
1	Thực hiện bảo vệ thời gian thực USB khi có truy xuất vào	Không thực hiện quét thời gian thực trên máy tính
		Khi có USB kết nối vào máy tính: thực hiện quét khi có truy cập đến USB
2	Lập lịch quét mặc định	Mặc định tính năng lập lịch quét trên giao diện
		Mặc định chu kỳ thường xuyên của việc rà quét
		Thiết lập mặc định thời điểm bắt đầu rà quét
		Thiết lập mặc định kiểu quét được thực hiện khi tới lịch
3	Tự động khởi động lại phần mềm	Tự động khởi động lại phần mềm sau thời gian cố định hoạt động liên tục

- + Hình thức demo: Trực tiếp.
- + Cách chấm điểm: Đạt/Không Đạt.

+ Thời gian, địa điểm thực hiện: Ngõ 805, Nguyễn Hoàng Tôn, Xuân Đình, TP Hà Nội.

+ Ghi chú: Demo chỉ được coi là đạt khi được đánh giá là đạt tất cả các tính năng yêu cầu.

- Yêu cầu tích hợp hệ thống có sẵn của chủ đầu tư: Phần mềm hoạt động tương thích với hệ thống quản lý, giám sát và cập nhật sẵn có của chủ đầu tư.

1.4. Yêu cầu bảo hành, bảo trì

Đối với các hạng mục phần mềm nội bộ nhà thầu cung cấp, nhà thầu phải chịu trách nhiệm bảo hành với các điều kiện sau:

- Tất cả các lỗi của phần mềm.
- Thời gian bảo hành được tính kể từ khi ký biên bản bàn giao và nghiệm thu hàng hóa.
- Phần mềm phải bảo hành trong vòng 24 tháng kể từ ngày ký biên bản nghiệm thu.
- Phần mềm phải được hỗ trợ về mặt kỹ thuật lập trình và triển khai trong thời gian 24 tháng, tính từ ngày hai bên ký biên bản nghiệm thu thanh lý hợp đồng.
- Phương tiện hỗ trợ thông qua: fax, thư tín điện tử, điện thoại, internet, chuyên phát bưu phẩm và hỗ trợ tại chỗ (onsite).
- Phần mềm phải được cam kết hỗ trợ bảo trì sản phẩm ứng dụng sau khi kết thúc giai đoạn bảo hành nếu chủ đầu tư có nhu cầu.

1.5. Yêu cầu cài đặt, cấu hình dịch vụ

Dịch vụ được triển khai và bàn giao theo phương thức trọn gói. Vì vậy, nhà thầu đóng vai trò tích hợp dịch vụ, chủ trì để thực hiện lắp đặt, cài đặt, cấu hình, thiết lập tham số, tinh chỉnh theo đúng kiến trúc đảm bảo đáp ứng các yêu cầu.

1.6. Yêu cầu chuyên giao và hỗ trợ kỹ thuật

a. Yêu cầu chuyên giao

Để đảm bảo cho các cán bộ kỹ thuật được giao có thể vận hành một cách hiệu quả hệ thống, trong quá trình chuyên giao hệ thống đề xuất nhà thầu sẽ trao đổi và chuyên giao những kinh nghiệm đã đạt được trong quá trình triển khai một cách thống nhất và có trách nhiệm để cán bộ của phụ trách hệ thống có thể độc lập trong quá trình vận hành hệ thống mới của mình.

Trong đó sẽ bàn giao toàn bộ các sản phẩm của hệ thống cho chủ đầu tư, đơn vị thụ hưởng bao gồm:

- Bản cài đặt phần mềm.
- Mã nguồn phần mềm.
- Tài liệu yêu cầu người sử dụng.
- Tài liệu hướng dẫn sử dụng hệ thống.
- Tài liệu phân tích, thiết kế hệ thống.
- Tài liệu hướng dẫn quản trị vận hành hệ thống.

- Tài liệu hướng dẫn kiểm tra tính năng hệ thống.
- Giấy chứng nhận bản quyền phần mềm.

b. Hỗ trợ kỹ thuật

- Nhà thầu phải có quy trình hỗ trợ kỹ thuật:
 - + Thời gian đáp ứng: Nhà thầu phải có mặt tại địa điểm thông báo trong vòng tối đa 8 giờ làm việc kể từ thời điểm nhận được thông báo (có mặt tại nơi thông báo, bắt đầu thực hiện hành động hỗ trợ);
 - + Thời gian đưa ra giải pháp hỗ trợ: Trong vòng tối đa 48 giờ làm việc kể từ thời điểm nhận được thông báo hỗ trợ.
- Thời gian hỗ trợ kỹ thuật được tính từ khi ký biên bản bàn giao và nghiệm thu hàng hóa.

Mục 2. Kiểm tra, thử nghiệm và nghiệm thu

1. Kiểm tra, thử nghiệm sẽ được tiến hành khi hàng đến địa điểm bàn giao theo yêu cầu của E-HSMT.
2. Cách thức tiến hành kiểm tra, thử nghiệm: Bên mời thầu sẽ trực tiếp kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa với sự chứng kiến của nhà thầu. Dịch vụ phải được vận hành thử theo quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 24/2020/TT-BTTTT ngày 09/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về công tác triển khai, giám sát công tác triển khai và nghiệm thu dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.
3. Hàng hóa phải được giám định chất lượng, kiểm tra an toàn thông tin đạt yêu cầu. Giám định chất lượng, kiểm tra, an toàn thông tin của hàng hóa theo quy định của Bộ Quốc phòng.
4. Trường hợp hàng hóa không phù hợp với đặc tính kỹ thuật theo hợp đồng thì Bên mời thầu có quyền từ chối và nhà thầu phải có trách nhiệm thay thế hoặc tiến hành những điều chỉnh cần thiết để đáp ứng đúng các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật. Trường hợp nhà thầu không có khả năng thay thế hay điều chỉnh hàng hóa không phù hợp, Bên mời thầu có quyền tổ chức việc thay thế hay điều chỉnh nếu thấy cần thiết, mọi rủi ro và chi phí liên quan do Nhà thầu chịu. Việc thực hiện kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa của Bên mời thầu không dẫn đến miễn trừ nghĩa vụ bảo hành hay các nghĩa vụ khác theo hợp đồng của Nhà thầu.